GIỜ KINH PHỤNG VỤ
4/9/11-17/9/11

Tuần 23 TN CV tuần 3	**Chúa Nhật 4/9**		**Thứ Hai** 5/9		**Thứ Ba** 6/9		**Thứ Tư** 7/9		**Thứ Năm 8/9** *Sinh Nhật Đức Maria Lễ Kính*		**Thứ Sáu** 9/9 Th. Phêrô Clavê (lễ nhớ)		**Thứ Bẩy** 10/9	
Sáng/Chiều	S	C2	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C1
Giáo đầu	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455
Điệp ca	623		635		646		656		1109		1149		689	
Tv 94	449		449		449		449		449		449		449	
T Thi	624	629	635	641	646	651	656	661	1109	1112	1149	1151	689	694
Đca riêng									1005	1006				
TV 1	624	630	636	641	647	652	657	662	Tv62	1113	679	685	690	695
Tv 2	625	631	637	642	648	652	658	663	TcDn	1114	681	686	690	695
Tv 3	627	632	638	643	649	653	659	663	T149	1114	682	686	692	696
Lời Chúa	628	633	639	644	649	654	660	665	1005	1006	1150	1154	692	697
Xướng Đáp	628	634	639	644	650	654	660	665	1110	1115	1150	1154	692	697
ĐcTca TM	805A	805A	639	644	650	654	660	665	1005	1006	1150	1154	692	806A
TcTMừng	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag
Lời cầu	628	634	640	644	650	654	660	665	1110	1116	1150	1154	692	697
Lời Ng	806	806	640	645	651	655	661	666	1004	1004	1007	1007	693	807

* Tv 62 * TcDn *Tv 149 Xem giấy xanh; Ben & Mag: Giấy vàng

Tuần 24 TN CV tuần 4	**Chúa Nhật** 11/9		**Thứ Hai** 12/9		**Thứ Ba** 13/9 Th Gioan Kim Khẩu		**Thứ Tư** 14/9 *Lễ Suy Tôn Thánh Giá Lễ Kính*		**Thứ Năm** 15/9 Lễ Nhớ Đức Mẹ Sầu Bi		**Thứ Sáu** 16/9 Th Cornêliô GH & Ciprianô GM/TĐ		**Thứ Bẩy** 17/9	
Sáng/Chiều	S	C2	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C1
Giáo đầu	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455
Điệp ca	698		710		1156		1009		1109		1136		768	
Tv 94	449		449		449		449		449		449		449	
T Thi	698	704	710	716	1157	1158	1009	1011	1109	1112	1137	1139	768	458
Đca riêng							1010							
TV 1	699	705	711	717	722	728	Tv62	1012	722	728	734	740	768	459
Tv 2	702	706	712	718	724	729	TcDn	1013	724	729	735	741	770	460
Tv 3	702	707	714	719	725	730	T149	1014	725	730	736	742	771	461
Lời Chúa	703	708	715	720	1157	1158	1010	1015	1017	1018	1138	1142	771	462
Xướng Đáp	703	708	715	720	1158	1159	1010	1015	1017	1018	1138	1143	772	462
ĐcTca TM	806A	807A	715	720	1158	1159	1010	1015	1017	1018	1019	1019	772	807A
TcTMừng	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag
Lời cầu	703	709	715	720	1150	1159	1011	1015	1110	1116	1138	1143	772	462
Lời Ng	807	807	716	721	1007	1007	1007	1007	1016	1016	1018	1018	773	808

* Tv 62 * TcDn *Tv 149 Xem giấy xanh; Ben & Mag: Giấy vàng

GIỜ KINH PHỤNG VỤ
18/9/11 - 1/10/11

Tuần 25 TN CV tuần 1	**Chúa Nhật** 18/9		**Thứ Hai** 19/9		**Thứ Ba** **20/9** Th. Anrê Kim và các bạn TĐ		**Thứ Tư** 21/9 *Th. Mát Thêu Tác Giả TM*		**Thứ Năm** 22/9		**Thứ Sáu** 23/9 Th. Piô Padrê (lễ Nhớ)		**Thứ Bẩy** 24/9	
Sáng/Chiều	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C1
Giáo đầu	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455
Điệp ca	463		474		1136		1121		508		1149		533	
Tv 94	449		449		449		449		449		449		449	
Thánh Thi	463	468	474	479	1137	1139	1122	1125	508	514	1149	1157	533	539
Đca riêng							1123							
TV 1	464	469	475	480	486	492	Tv62	1126	509	514	521	527	534	540
Tv 2	465	470	476	481	487	493	TcDn	1127	510	516	523	528	534	540
Tv 3	466	471	477	481	488	494	T149	1128	511	517	524	530	536	541
Lời Chúa	467	472	478	482	1138	1142	1123	1129	512	518	1150	1154	537	542
Xướng Đáp	467	472	478	483	1138	1143	1124	1129	512	518	1150	1154	537	542
ĐcTh ca TM	808A	808A	478	483	1138	1143	1020	1021	513	519	1150	1154	537	808A
ThcaTMừng	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag
Lời cầu	468	472	478	483	1138	1143	1124	1129	513	519	1150	1154	537	543
Lời Nguyện	808	808	479	484	1020	1020	1020	1020	513	519	1144	1144	538	809

* Tv 62 * TcDn *Tv 149 Xem giấy xanh; Ben & Mag: Giấy vàng

Tuần 26 TN CV tuần 2	**Chúa Nhật** 25/9		**Thứ Hai** 26/9		**Thứ Ba** 27/9 Th. Vinsơn Phaolô LM (lễ Nhớ)		**Thứ Tư** 28/9		**Thứ Năm** 29/9 *Lễ Kính các Tổng Lãnh Thiên Thần*		**Thứ Sáu** 30/9 Th. Giêrôminô TSHT		**Thứ Bẩy** 1/10 *Lễ Kính Th. Têrêsa Hài Đồng Giêsu*	
Sáng/Chiều	S	C2	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C1
Giáo đầu	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455
Điệp ca	543		556		1149		578		1023		1156		1156	
Tv 94	449		449		449		449		449		449		449	
Thánh Thi	544	549	556	562	1149	1151	578	584	1023	1025	1157	1158	1157	619
Đca riêng					1149				1023					
TV 1	544	550	557	562	567	573	579	585	Tv62	1026	603	609	Tv62	620
Tv 2	547	551	558	563	568	574	580	586	TcDn	1026	605	610	TcDn	620
Tv 3	547	552	560	564	570	575	582	587	T149	1027	606	611	T149	621
Lời Chúa	548	554	560	565	1150	1154	583	588	1024	1029	1157	1158	1165	622
Xướng Đáp	548	554	560	565	1150	1154	583	589	1024	1029	1158	1159	1166	622
ĐcTca TM	809A	809A	560	566	1021	1022	583	589	1024	1029	1158	1159	1031	810A
TcTMừng	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag
Lời cầu	548	554	561	566	1150	1154	583	589	1024	1029	1150	1154	1166	623
Lời Ng	809	809	561	566	1021	1021	584	589	1022	1022	1030	1030	1031	811

* Tv 62 * TcDn *Tv 149 Xem giấy xanh; Ben & Mag: Giấy vàng